



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUÔN ĐÔN

Ngày 18 tháng 04 năm 2022 tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h30-8h00	1/ Đón khách và đăng ký cổ đông - Đón tiếp Đại biểu và Cổ đông đăng ký cổ đông - Phát tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết	Ban kiểm tra TCCĐ
8h00-08h20	2/ Thủ tục bắt đầu Đại hội - Chào cờ - hát Quốc ca - Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	Ban tổ chức
	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra TCCĐ
	- Giới thiệu Chủ tọa điều hành Đại hội	Ban tổ chức
	- Giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội (Đại hội biểu quyết thông qua)	Chủ tọa đại hội
	- Thông qua chương trình và Quy chế Đại hội (Đại hội biểu quyết thông qua)	BDH
8h20-09h20	3/ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành trình bày các báo cáo sau:	
	3.1 Báo cáo của HĐQT Báo cáo của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	Chủ tịch HĐQT
	3.2 Báo cáo của Ban kiểm soát Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, GD năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	Trưởng BKS
	3.3 Báo cáo tài chính Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021(tóm tắt)	Kế toán trưởng
9h20-09h40	4/ Báo cáo nội dung Tờ trình về các vấn đề cần ĐHĐCĐ phê chuẩn	HĐQT
09h40-10h00	5/ Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ (2019 – 2024) và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ (2019 – 2024)	Chủ tọa, Ban kiểm phiếu
10h00-10h15	Nghỉ giải lao	
10h15-10h25	6/ Báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ (2019 – 2024)	Ban kiểm phiếu
10h25-10h45	7/ Thảo luận các vấn đề của Đại hội	Chủ tọa đại hội
10h45-11h00	8/ Biểu quyết thông qua từng nội dung trong Tờ trình về các vấn đề cần ĐHĐCĐ phê chuẩn	Chủ tọa đại hội
11h00-11h15	9/ Báo cáo kết quả biểu quyết	Ban kiểm phiếu
11h15-11h30	10/ Thông qua Nghị quyết Đại hội và Biên bản Đại hội (Đại hội biểu quyết thông qua)	Ban thư ký, Chủ tọa điều hành biểu quyết
11h30	11/ Tuyên bố bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN BUÔN ĐƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn;

Điều 1. Những quy định chung

- Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn.

- Quy chế này quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Quyền và ủy quyền tham dự Đại hội

- Cổ đông có quyền tham dự trực tiếp hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội;

- Giấy ủy quyền phải có chữ ký Cổ đông ủy quyền và chữ ký của người được ủy quyền; Đối với nhận ủy quyền từ Cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền.

- Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ BDHC và quy chế này. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ 3.

Điều 3. Nội quy tại Đại hội:

- Cổ đông hoặc đại diện Cổ đông đến tham dự Đại hội phải ăn mặc lịch sự và ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức sắp xếp;

- Không hút thuốc lá và không sử dụng điện thoại di động trong khi tham dự Đại hội (nếu thấy cần thiết đề nghị Cổ đông để điện thoại theo chế độ rung và ra ngoài Hội trường để trao đổi).

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông**4.1. Điều kiện tham dự:**

Cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông tại ngày chốt (21/3/2022) quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội theo quy định của Quy chế này và Điều lệ Công ty.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội:

- Mỗi Cổ đông, đại diện Cổ đông khi đến tham dự Đại hội Cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền) và thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách Cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết (ghi mã số Cổ đông) có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng Cổ đông, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các Cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép.

- Cổ đông người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 146, Luật Doanh nghiệp.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền, nghĩa vụ của Chủ tọa điều hành Đại hội

- Điều hành Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa của Đại hội đồng Cổ đông.

- Quyền, Nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội:

+ Chủ trì Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022.

+ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

+ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- + Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- + Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng Cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn đa số Cổ đông, đại diện Cổ đông tham dự.

Điều 6. Quyền, nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

Ban kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội đồng Cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ Cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội.

Điều 7. Quyền, nghĩa vụ của Ban thư ký

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông.
- Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Cổ đông.

Điều 8. Quyền, nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông, đại diện Cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.
- Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng Cổ đông.
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết, bầu cử cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 9. Tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông chốt ngày 21/3/2022.

Điều 10. Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu cần ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm

cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

Điều 11. Thể lệ biểu quyết

Sau khi các Cổ đông hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ gửi cho các Cổ đông Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

1. Thẻ biểu quyết:

- Đặc điểm: Thẻ biểu quyết màu hồng, được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, trên phiếu ghi thông tin của Cổ đông gồm: Họ và tên Cổ đông, mã Cổ đông và tổng số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mục đích: Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức giơ thẻ biểu quyết, bao gồm:

- + Thông qua người tham gia điều hành Đại hội cùng Chủ tọa.
- + Thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu tại Đại hội.
- + Thông qua Quy chế làm việc, biểu quyết của Đại hội.
- + Thông qua chương trình Đại hội.
- + Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- + Một số nội dung khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

- Cách sử dụng: Cổ đông thực hiện việc giơ thẻ biểu quyết để biểu quyết “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

2. Phiếu biểu quyết:

- Đặc điểm: Phiếu biểu quyết màu trắng, được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, trên phiếu có ghi rõ họ và tên Cổ đông, mã Cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, số lượng cổ phần nhận ủy quyền, tổng số lượng cổ phần đại diện.

- Mục đích: Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.

- Cách sử dụng: Trên phiếu biểu quyết, Ban tổ chức đã in đầy đủ các nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với những nội dung cần biểu quyết có 3 phương án cần biểu quyết là “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”. Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong các phương án cho từng nội dung

biểu quyết và giờ thể để biểu quyết “tán thành” hoặc “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” theo điều hành của Chủ tọa.

- Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- + Cổ đông nộp phiếu biểu quyết không có chữ ký;
- + Phiếu biểu quyết rách nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
- + Phiếu biểu quyết bị tẩy, xóa, bị sửa chữa;
- + Phiếu biểu quyết có dấu (x) đánh vào 2 ô hoặc cả 3 ô biểu quyết.

- Điều kiện thông qua các vấn đề biểu quyết: Các nội dung biểu quyết được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết tối thiểu quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn với 12 điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua./.

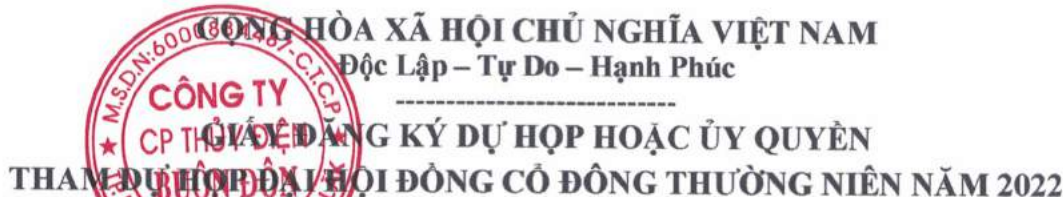
Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2022;
- Lưu: HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thành Danh



Tên Cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
.....

CMND/CNĐKKD số: cấp ngày tại

Địa chỉ: Điện thoại:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần.

(Cô đồng chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY ☐

Ông/Bà:

CMND số: cấp ngày tại

Địa chỉ: Điện thoại:

Hoặc:

Ông Vũ Thành Danh – Chủ tịch Hội đồng quản trị □

(Quý Cô đồng ý quyền cho Ông Vũ Thành Danh – Chủ tịch Hội đồng quản trị, vui lòng đánh dấu ✓ vào ô ☐ và gửi Giấy ủy quyền về Công ty trước 16h00 ngày 15/4/2022 để Ban tổ chức tổng hợp in Phiếu biểu quyết).

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng Cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật; Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của người ủy quyền cho người khác và phải mang theo CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ Cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn thì không cần chữ ký của Chủ tịch HĐQT Công ty. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi kết thúc Đại hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Người đăng ký dự họp/Người uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ngày ____ tháng ____ năm 2022
Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 (NHIỀU NGƯỜI)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Chúng tôi là những người có tên trong danh sách dưới đây là cổ đông đang sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn (sau đây được gọi là Bên ủy quyền) đồng ý ủy quyền cho:

Ông/Bà:.....

Số CMND:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn vào ngày 18/4/2022, cụ thể như sau:

STT	Họ tên	Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu	Ngày cấp	Tổng số cổ phần sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên người ủy quyền
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
.....					
	Cộng			0	

Cam kết nội dung ủy quyền:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật; Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

....., ngày.....tháng.....năm 2022

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐÓN



THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông

Mã cổ đông

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐÓN



THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông

Mã cổ đông

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN



PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG:

Họ và tên Cổ đông:.....

Tổng số lượng cổ phần sở hữu và đại diện: CP

(Quý Cổ đông đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 5: Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 6: Thông qua báo cáo tiền thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2021; kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 8: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 4 năm 2022

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 4 năm 2022.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính thưa Quý cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn, tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình quản trị và kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Nhân sự trong Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đương nhiệm, gồm có 05 thành viên:

- | | |
|------------------------------|-------------------|
| 1. Ông Vũ Thành Danh | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trần Hoài Nam | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Văn Tuấn | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Hoàng Triều | - Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Nguyễn Thị Hương Giang | - Thành viên HĐQT |

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021:

2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1	Tổng doanh thu	268.328	330.207	123%
2	Lợi nhuận trước thuế	45.114	101.919	226%
3	Lợi nhuận sau thuế	42.858	96.725	226%
4	Cổ tức dự kiến	10%	12% (8% tiền mặt, 4% cổ phiếu)	

- Về doanh thu: tổng doanh thu năm 2021 thực hiện là 330.207 triệu đồng, vượt 23% tương đương số tiền 61.879 triệu đồng so với kế hoạch năm 2021.

- Về lợi nhuận: Lợi nhuận sau thuế đạt 96.725 triệu đồng, vượt 126% tương đương số tiền 53.867 triệu đồng so với kế hoạch năm 2021.

2.2 Phân phối lợi nhuận năm 2020:

HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Giá trị theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện
I	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	155.149.496.390	155.149.496.390
II	Phân phối lợi nhuận: (1)+(2)+(3)+(4)+(5)	72.515.654.000	72.513.993.000
1	Cổ tức bằng tiền (5%)	30.009.471.000	30.009.471.000
2	Cổ tức bằng cổ phiếu (5%)	30.009.471.000	30.007.810.000
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.082.428.000	1.082.428.000
4	Quỹ khen thưởng người quản lý	590.000.000	590.000.000
5	Quỹ đầu tư phát triển	10.824.284.000	10.824.284.000
III	Lợi nhuận để lại	82.633.842.390	82.635.503.390

2.3 Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Người quản trị Công ty năm 2021:

Kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt năm 2021: 744.000.000 đồng

Tổng quỹ thù lao thực hiện: 744.000.000 đồng.

2.4 Thực hiện chi trả cổ tức:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty, Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ là 10%, trong đó:

- + Cổ tức bằng cổ phiếu: 5% tương đương 3.000.781 CP
- + Cổ tức bằng tiền: 5% tương đương số tiền 30.009.471.000 đồng.

2.5 Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, HĐQT đã quyết định chọn đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực trong danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 là Công ty TNHH DVTV Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

3. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị :

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị đã thực hiện các cuộc họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, phê duyệt các chủ trương và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành giải quyết các vấn đề cụ thể, kịp thời giải quyết những kiến nghị của Ban Điều hành phát sinh trong quá trình SXKD.

Trong năm qua HĐQT đã ban hành 22 nghị quyết, quyết định chỉ đạo công tác SXKD thông qua 03 cuộc họp tập trung, còn lại thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

(Phụ lục đính kèm)

4. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Giám đốc:

4.1. Hoạt động chỉ đạo, giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc

Thường xuyên theo dõi hoạt động của Ban Giám đốc và chỉ đạo kịp thời để thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021 đề ra và Nghị quyết của HĐQT.

Tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

4.2. Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc:

4.2.1 Đánh giá chung:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn (BDHC) trong năm 2021 gặp nhiều khó khăn và thử thách. Toàn xã hội đối mặt với đại dịch Covid- 19, đã ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sản xuất kinh doanh nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng. BDHC luôn tuân thủ đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch bệnh trong sản xuất theo đúng chỉ đạo của Chính phủ và của tỉnh nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tổng kết chung năm 2021 là năm có tình hình khí tượng thủy văn tương đối thuận lợi tuy nhiên cũng có nhiều thách thức, thời tiết diễn biến thất thường đặc biệt các đợt mưa lũ đầu năm không theo quy luật và diễn biến nhiều bất ngờ. Để chuẩn bị ứng phó với những tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn công trình trên kênh cũng như thiết bị của nhà máy, BDHC đã chủ động nạo vét khơi thông dòng chảy cho toàn bộ hệ thống xi phông, gia cố các vị trí sạt trượt của tuyến kênh, bảo dưỡng thường xuyên thiết bị để đảm bảo công trình vận hành an toàn trong mọi tình huống.

Ngoài ra được sự chỉ đạo xuyên suốt và kịp thời của HĐQT và sự cố gắng của toàn thể người lao động, Nhà máy luôn sẵn sàng đáp ứng khi được huy động. Sản lượng phát điện năm 2021 là 265 triệu kWh, đạt 115% so với kế hoạch năm được giao.

Các chỉ tiêu cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Thực hiện 2020	Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện		So với kế hoạch 2021	So với năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	268.328	330.207	323.010	123%	102%
2	Tổng chi phí	Tr.đ	223.214	228.288	246.341	102%	93%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	45.114	101.919	76.669	226%	133%

4.2.2 Công tác thị trường điện

Để vận hành nhà máy tối ưu, Công ty đã phối hợp với các đơn vị phát điện trên dòng sông không để xảy ra tình trạng xả nước thừa. Doanh thu khi tham gia thị trường năm 2021 chỉ giảm 895,83 triệu đồng so với giá hợp đồng (trong khi kế hoạch 2021 dự kiến giảm 6 tỷ đồng); đã làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4.2.3 Công tác vận hành nhà máy và an toàn bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ

BĐH đã chỉ đạo tốt công tác kiểm tra an toàn định kỳ và đột xuất, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, tổ chức lớp học an toàn cho toàn thể CBCNV công ty, tổ chức tập huấn và diễn tập về PCCC tại nhà máy đồng thời thường xuyên kiểm tra trang thiết bị PCCC đảm bảo các thiết bị luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động và kịp thời đáp ứng mọi chế độ vận hành của Trung tâm Điều độ hệ thống điện.

4.2.4 Công tác sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên

Công tác duy tu bảo trì, sửa chữa của nhà máy thường xuyên được BĐH quan tâm, chỉ đạo. Cụ thể:

- Trong năm, thực hiện công tác kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ các hạng mục công trình trên kênh, máy móc thiết bị, phát hiện và khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo công tác vận hành an toàn, ổn định.
- Thường xuyên tiến hành vệ sinh, nạo vét, khơi thông dòng chảy tại các xi phông để đảm bảo dòng chảy.
- Thực hiện công tác lặn kiểm tra cửa van cống xả nước môi trường đầu kênh, vớt rác tại cửa nhận nước và kiểm tra toàn bộ hệ thống lưới chắn rác Nhà máy.

4.2.5 Công tác xây dựng trụ sở làm việc công ty:

Công tác xây dựng trụ sở làm việc của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn đã được Hội đồng quản trị thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT-BDHC ngày 7/11/2020 và Nghị quyết số 37/NQ-HĐQT-BDHC ngày 25/12/2021. Khi Công ty triển khai xin thủ tục cấp phép xây dựng thì thửa đất này vướng quy hoạch dự án cơ sở hạ tầng khu liên gia 35, tổ dân phố 4, phường Thành Nhất với quy mô 16,7 ha do BQLDA dân dụng tính làm chủ đầu tư nên UBND tỉnh chưa đồng ý với chủ trương

xây dựng của Công ty. Được sự đồng ý của HĐQT, BDHC tiếp tục theo đuổi dự án này và đến nay đã đạt được kết quả thuận lợi bước đầu.

Trong tháng 09/2021, UBND tỉnh đã có Quyết định điều chỉnh một phần đất ở hiện trạng tại lô đất Thủ Khoa Huân sang đất công cộng. Theo đó, BDHC đã làm việc với Phòng TN&MT TP. BMT và các sở ban ngành của tỉnh để xin điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất của Công ty sang đất thương mại dịch vụ đảm bảo công tác xây dựng trụ sở Công ty trong năm 2022.

4.2.6 Về đời sống cán bộ công nhân viên

BĐH luôn quan tâm đến đời sống CBCNV trong Công ty. Chế độ lương, thưởng của CBCNV được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4.2.7 Đối với công tác xã hội

Các hoạt động xã hội, từ thiện luôn được Ban điều hành và Người lao động hưởng ứng, tham gia tích cực trong năm 2021.

Năm vừa qua, BĐH đặc biệt chú trọng tới các phong trào quyên góp, ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và một số phong trào khác tại địa phương nơi Nhà máy đóng chân.

Tổng giá trị thực hiện công tác xã hội năm 2021 là 276.300.000 đồng, được trích từ quỹ phúc lợi Công ty và tiền lương của Người lao động.

Năm 2021 là năm có nhiều thách thức trong công tác SXKD, nhưng với năng lực quản lý, chuyên môn tốt, quyết tâm cao, Ban điều hành Công ty đã tăng cường kỷ cương, chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, linh hoạt và bám sát nhiệm vụ chính để thực hiện nhiệm vụ SXKD theo các chỉ tiêu ĐHĐCĐ, HĐQT giao, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực cho Công ty thông qua các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đã đạt được.

HĐQT đánh giá cao các hoạt động của BĐH trong năm qua. Nhằm phát huy những thành tích đã đạt được, BĐH cần phải nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo gia tăng giá trị cho Công ty, lợi ích của các Cổ đông và Người lao động.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Năm 2022, được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức, một số chính sách thay đổi làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 của Ban Giám đốc trình Hội đồng Quản trị để thông qua trong kỳ Đại hội này như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Điện năng thương mại	Triệu kWh	230
2	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	269.149
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	52.666
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	50.033
5	Cổ tức dự kiến	%	10%

2. Phương án phân phối lợi nhuận 2021:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, sau khi cân đối tài chính cho năm 2022 và dự phòng các rủi ro trong sản xuất kinh doanh, HĐQT trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận 2021 như sau:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
1. Lợi nhuận chưa phân phối:	179.541.590.276
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế các năm trước	82.635.503.390
Điều chỉnh tăng do được hoàn trả thuế TNDN các năm trước	181.380.326
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN năm 2021	96.724.706.560
2. Phân phối lợi nhuận năm 2021:	77.664.528.998
2.1. Trích lập các quỹ	2.040.870.598
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2021)	1.450.870.598
Trích quỹ khen thưởng Người quản lý	590.000.000
2.2 Trả cổ tức	75.623.658.400
Trả cổ tức bằng tiền 8%	50.415.778.400
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 4%	25.207.880.000
Lợi nhuận để lại sau khi phân phối:	101.877.061.278
Thay đổi vốn điều lệ sau khi trả cổ tức bằng cổ phiếu:	
Vốn điều lệ đầu kỳ	630.197.230.000
Vốn điều lệ sau khi chia cổ tức (dự kiến)	655.405.110.000

3. Công tác chỉ đạo

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, đề xuất trình Đại hội những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty.

Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, để chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh các quy chế, quy trình, quy định của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thực hiện các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

1000
CÔ
P T
BU
WMA

PHẦN III KẾT LUẬN

Năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao.

Đến nay, BDHC đã trở thành một trong những đơn vị mạnh tại địa phương. Không những thế, hình ảnh và thương hiệu của BDHC luôn gắn liền với sự vững vàng, tin cậy, chất lượng, uy tín, hoạt động hiệu quả, phát triển ổn định và bền vững. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong HĐQT, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể Người lao động của Công ty.

HĐQT Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như các đơn vị bạn.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, Tôi xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thành Danh

Phụ lục các Nghị quyết, Quyết định HĐQT năm 2021

(Đính kèm Báo cáo HĐQT ngày 18/04/2022)

STT	Số NQ, QĐ	Nội dung	Ngày ban hành	Hình thức	Kết quả
01	02/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết: Phiên họp ngày 16/01/2021 về việc: - Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về KQ thực hiện SXKD năm 2020. - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.	16/01/2021	Họp	Đã hoàn thành
02	03/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết Hợp đồng mua bán xe Ô tô của Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn với Công ty TNHH TMDV Kỹ thuật HKT.	05/02/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
03	04/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	26/02/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
04	09/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết Phiên họp ngày 25/03/2021 về việc thông qua việc bổ nhiệm ông Bùi Cao Vĩ giữ chức vụ TP. Tổng hợp	25/03/2021	Họp	Đã hoàn thành
05	10/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết Phiên họp ngày 25/03/2021 về việc thông qua việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Trang giữ chức vụ Trưởng phòng KH-KT-VT	25/03/2021	Họp	Đã hoàn thành
06	11/QĐ-HĐQT-BDHC	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tổng hợp	25/03/2021		Đã hoàn thành
07	12/QĐ-HĐQT-BDHC	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng KH-KT-VT	25/03/2021		Đã hoàn thành
08	14/QĐ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết v/v phê duyệt công tác mua sắm vật tư dự phòng NMTĐ Srêpôk 4A	25/03/2021		Đã hoàn thành
09	16/QĐ-HĐQT-BDHC	Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức và các Ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên 2021	25/03/2021		Đã hoàn thành
10	22/QĐ-HĐQT-BDHC	Quyết định về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	19/4/2021	Thông qua ĐHĐCĐ	Đã hoàn thành
11	23/QĐ-HĐQT-BDHC	Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	19/4/2021	Thông qua ĐHĐCĐ	Đã hoàn thành
12	26/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	10/6/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành

13	27/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết v/v triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức của Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	26/7/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
14	28/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết v/v thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020 (phần bằng tiền)	26/7/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
15	30/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết vv phê duyệt mua xe ô tô 7 chỗ phục vụ công tác đi lại của Tổ sửa chữa	23/8/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
16	31/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết vv phê duyệt xây bổ sung nhà cấp 4 tại đất 1ha	23/8/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Tạm hoãn vô thời hạn do không hiệu quả
17	32/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết vv thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020	14/9/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
18	33/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết vv phê duyệt Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	26/10/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
19	34/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết vv phê duyệt việc sửa đổi nội dung Điều lệ theo vốn điều lệ mới Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	08/11/2021	Xin ý kiến bằng văn bản	Đã hoàn thành
20	37/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết phiên họp ngày 25-12-2021	25/12/2021	Họp	Đang thực hiện
21	38/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết phê duyệt mua sắm bổ sung dao cách ly giữa máy cắt dầu cực và máy biến áp chính	29/12/2021	Họp	Đang thực hiện
22	39/NQ-HĐQT-BDHC	Nghị quyết phê duyệt quỹ tiền thưởng vượt sản lượng năm 2021	29/12/2021	Họp	Đã thực hiện



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày 18 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, BKS xin báo cáo về kết quả SXKD năm 2021 Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Giám đốc năm 2021 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022 như sau:

Nhân sự Ban kiểm soát đương nhiệm năm 2021 gồm có các thành viên:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa : Trưởng Ban
2. Ông Phạm Quốc Thái : Thành viên
3. Bà Trần Tuyết Loan : Thành viên (kể từ ngày 19/4/2021)
4. Bà Võ Thị Bích Phượng : Thành viên (từ 01/01/2021 đến 19/4/2021)

I. Hoạt động của Ban kiểm soát :

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát năm 2021.

Năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp để triển khai hoạt động của BKS:

- Họp tổng kết công tác kiểm soát năm 2020 và thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2021 vào ngày 12/01/2021.

- Tổ chức cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2020, thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 và các nội dung có liên quan để chuẩn bị báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, thời gian thực hiện từ ngày 04-06/03/2021.

- Họp đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty 06 tháng đầu năm 2021 từ ngày 10-17/08/2021.

Đến hết ngày 17/4/2022, đã tổ chức 01 cuộc họp để tổng kết công tác kiểm soát năm 2021, triển khai kế hoạch kiểm soát năm 2022, đồng thời đánh giá kết quả thực hiện các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2021 và các nội dung có liên quan để chuẩn bị cho báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào 04 ngày 07-10/03/2022

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Thực hiện kế hoạch năm 2021, Ban kiểm soát tập trung thực hiện các nội dung chính, bao gồm:

a) Trong năm 2021, BKS đã tổ chức 02 đợt kiểm soát tại Trụ sở Công ty, các cuộc kiểm soát trực tiếp của Ban kiểm soát đều có sự tham gia của 3/3 thành viên. Kết thúc các cuộc họp, kiểm soát, Ban kiểm soát đều lập Biên bản để ghi nhận các kết quả làm việc cũng như ý kiến đề xuất, kiến nghị gửi HĐQT, Ban Giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị nội bộ của Công ty và đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông. Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi thông tin qua e-mail, điện thoại làm việc các nội dung theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

b) Tham dự họp các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, các chiến lược và định hướng phát triển, thảo luận nội dung Nghị quyết của HĐQT.

c) Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả SXKD năm 2021 nhằm phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

d) Rà soát tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

e) Giám sát, đánh giá công tác quản trị, điều hành đối với HĐQT và Ban GD. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro, thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp để hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

f) Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, Công tác đấu thầu mua sắm, công tác sửa chữa, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, công tác đầu tư xây dựng ...;

g) Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính.

h) Các công tác khác.

3. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2021.

Năm 2021, thù lao của Ban kiểm soát Công ty được thực hiện đúng theo Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ-BDHC ngày 19/04/2021 của Đại hội Cổ đông thường niên năm 2021 Công ty, cụ thể:

Stt	Họ tên	Chức danh	Thời gian	Thù lao 2021 (đồng/năm)
1	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Trưởng ban	Tháng 01- Tháng 12	84.000.000
2	Phạm Quốc Thái	Thành viên	Tháng 01- Tháng 12	72.000.000
3	Võ Thị Bích Phượng	Thành viên	Tháng 01- Tháng 03	18.000.000
4	Trần Tuyết Loan	Thành viên	Tháng 04- Tháng 12	54.000.000
	Tổng cộng			228.000.000

4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh 2021

Năm 2021, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu được giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và cao hơn năm 2020, cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Thực hiện 2020	Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện		So với kế hoạch 2021	So với thực hiện 2020
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	268.328	330.207	323.010	123%	102%
2	Tổng chi phí	Tr.đ	223.214	228.287	246.341	102%	93%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	45.114	101.919	76.668	226%	133%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	42.858	96.725	72.161	226%	134%
5	Cổ tức dự kiến		10%		10%		

4.2 Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2021

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021, đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-ĐHĐCĐ-BDHC ngày 19/04/2021, tình hình thực hiện như sau:

STT	Nội dung	Giá trị theo Nghị quyết	Thực hiện năm 2021	Đánh giá thực hiện
1	Thực hiện Kế hoạch SXKD 2021			
	- Tổng doanh thu	268.328.360.000	330.206.813.647	123%
	- Lợi nhuận trước thuế	45.114.080.000	101.919.010.314	226%
	- Lợi nhuận sau thuế	42.858.380.000	96.724.706.560	226%
2	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020:	155.149.496.390	155.149.496.390	
	<i>Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế các năm trước</i>	<i>82.987.601.531</i>	<i>82.987.601.531</i>	
	<i>Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020</i>	<i>72.161.894.859</i>	<i>72.161.894.859</i>	
	Phân phối lợi nhuận năm 2020:	72.515.654.000	72.513.993.000	
	2.1 Trích lập các quỹ	12.496.712.000	12.496.712.000	
	<i>Trích quỹ đầu tư phát triển (15% lợi nhuận sau thuế năm 2020)</i>	<i>10.824.284.000</i>	<i>10.824.284.000</i>	100%
	<i>Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2020)</i>	<i>1.082.428.000</i>	<i>1.082.428.000</i>	100%
	<i>Trích quỹ khen thưởng Người quản lý</i>	<i>590.000.000</i>	<i>590.000.000</i>	100%
	2.2 Trả cổ tức	60.018.942.000	60.017.281.000	
	<i>Trả cổ tức bằng tiền 5%</i>	<i>30.009.471.000</i>	<i>30.009.471.000</i>	100%
	<i>Trả cổ tức bằng cổ phiếu 5%</i>	<i>30.009.471.000</i>	<i>30.007.810.000</i>	100%

	Lợi nhuận để lại năm 2020	82.633.842.390	82.635.503.390	
3	Thù lao HĐQT, BKS năm 2021	744.000.000	744.000.000	100%
4	Chọn đơn vị kiểm toán BCTC	Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán	Đã chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam là đơn vị kiểm toán BCTC bán niên và năm 2021	
5	Sửa đổi Điều lệ	Sau khi tăng vốn do trả cổ tức bằng cổ phiếu	Vốn điều lệ mới: 630.197.230.000 đồng	Hoàn thành
6	Quy chế nội bộ về quản trị nội bộ		Đã ban hành vào ngày 19/04/2021	Hoàn thành
7	Quy chế hoạt động của HĐQT		Đã ban hành vào ngày 19/04/2021	Hoàn thành
8	Quy chế hoạt động của BKS		Đã ban hành vào ngày 19/04/2021	Hoàn thành

4.3 Tình hình tài chính:

4.3.1 Thẩm định báo cáo tài chính và công tác tài chính kế toán:

Công ty TNHH Dịch Vụ Tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. Theo ý kiến của Công ty kiểm toán, Báo cáo tài chính của Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công tác kế toán của Công ty đã thực hiện theo quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định liên quan.

a) Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31/12/2021: **630.197.230.000** đồng, do các Cổ đông góp vốn sau:

STT	Đơn vị	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ
1	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4	195.363.720.000	31%
2	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	157.551.390.000	25%
3	Công ty Cổ phần Nhiệt Điện Phả Lại	94.530.830.000	15%
4	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	31.510.270.000	5%
5	Nguyễn Văn Luận	50.835.390.000	8,1%
6	Các Cổ đông khác	100.405.630.000	15,9%
	Tổng cộng	630.197.230.000	100%

b) Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán:

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu tài sản	Tại ngày 01/01/2021	Tại ngày 31/12/2021	Thay đổi	% thay đổi
	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)-(2)	(4)/(2)
1	Tài sản ngắn hạn	285.533.889.535	288.579.539.412	3.045.649.877	1,07%
2	Tài sản dài hạn	1.389.356.805.342	1.261.576.644.523	-127.780.160.819	-9,20%
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.674.890.694.877	1.550.156.183.935	-124.734.510.942	-7,45%

TT	Chỉ tiêu nguồn vốn	Tại ngày 01/01/2021	Tại ngày 31/12/2021	Thay đổi	% thay đổi
	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)-(2)	(4)/(2)
1	Nợ phải trả	919.546.524.367	729.587.825.539	-189.958.698.828	-20,66%
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	755.344.170.510	820.568.358.396	65.224.187.886	8,64%
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.674.890.694.877	1.550.156.183.935	-124.734.510.942	-7,45%

✓ Tổng tài sản của Công ty năm 2021 giảm so với 2020 là 124,7 tỷ đồng, chủ yếu là tài sản dài hạn giảm (127 tỷ đồng), do trích khấu hao tài sản cố định trong năm 2021.

✓ Tổng nguồn vốn của Công ty năm 2021 giảm so với năm 2020 là 124,7 tỷ đồng trong đó Nợ phải trả giảm 189,9 tỷ đồng (Công ty đã thực hiện thanh toán nợ vay đến hạn của NH Sumitomo và HD Bank), vốn chủ sở hữu tăng 65,2 tỷ đồng.

4.3.2 Tình hình tài chính năm 2021:

Năm 2021, Công ty đã thực hiện tốt KHSXKD với kết quả lợi nhuận đạt 226% kế hoạch năm, vượt 34% so với năm 2020, góp phần làm cho tình hình tài chính của Công ty ngày càng tốt hơn.

a. Hệ số nợ phải trả:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch (2021 so với 2020)	Tỷ lệ (2021 so với 2020)
1	Hệ số nợ /Tài sản	Lần	0,47	0,55	-0,08	-15%
2	Hệ số nợ/ VCSH	Lần	0,89	1,22	-0,33	-27%
3	Hệ số nợ/Vốn điều lệ	Lần	1,16	1,53	-0,37	-24%
4	Hệ số nợ ngắn hạn/Tổng nợ	Lần	0,25	0,22	0,03	14%

b. Khả năng thanh toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch (2021 so với 2020)	Tỷ lệ (2021 so với 2020)
1	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,12	1,82	0,3	16%
2	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,61	1,39	0,22	16%
3	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,57	1,35	0,22	16%
4	Hệ số khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,45	0,34	0,11	32%

c. Tỷ suất sinh lời:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch (2021 so với 2020)	Tỷ lệ (2021 so với 2020)
1	Tỷ suất LNST/DT thuần (ROS)	%	29,45	22,67	6,78	29,9%
2	Tỷ suất LNST/Tổng TS (ROA)	%	6,24	4,31	1,93	30,9%
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	11,79	9,55	2,24	23,5%

Các chỉ số về tài chính năm 2021 được cải thiện tốt hơn so với năm 2020. Cụ thể:

Hệ số nợ năm 2021 giảm so với năm 2020, trong đó hệ số nợ trên VCSH (0,89 lần) < 3 lần, đạt quy định so với quy định các Tập đoàn lớn đề ra như Tập đoàn Điện Lực Việt Nam.

Khả năng thanh toán của Công ty > 1, điều này cho thấy Công ty đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ.

Hệ số bảo toàn và phát triển vốn 1,08, điều này cho thấy trong quá trình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn. (Vốn điều lệ thành lập Công ty: 335 tỷ đồng, tại ngày 31/12/2021: 630,2 tỷ đồng, tăng 295 tỷ đồng, tương ứng tăng 88%).

Với các chỉ tiêu tài chính trên cho thấy tình hình tài chính Công ty lành mạnh.

II. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty và người có liên quan

Tháng 02/2021, Công ty đã thực hiện 01 giao dịch với người liên quan của người nội bộ là Giám đốc Công ty, đó là giao dịch: Hợp đồng mua xe ô tô với giá trị 750 triệu đồng được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT-BDHC ngày 05/2/2021. Giao dịch trên đã được HĐQT cân nhắc, xem xét không có làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty. Theo số liệu công bố năm 2021 của Công ty các người nội bộ và người liên quan nội bộ không có giao dịch cổ phiếu của công ty.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành Công ty.

1. Hoạt động quản trị Công ty của HĐQT:

a) HĐQT được ĐHĐCĐ bầu, hoạt động theo Điều lệ, quy chế của Công ty, quản trị Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định, chỉ thị và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện. HĐQT làm việc theo quy chế làm việc của HĐQT và theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo & cá nhân phụ trách, trong đó Chủ tịch HĐQT thực hiện việc phân công cho từng thành viên HĐQT phụ trách và chỉ đạo trực tiếp các nội dung được phân công.

b) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, đúng thời gian và nội dung quy định.

c) Năm 2021 là năm dịch bệnh COVID, Hội đồng quản trị tăng cường công tác chỉ đạo để hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp và tổ chức nhiều đợt lấy ý kiến bằng văn bản, đã ban hành 22 nghị quyết và quyết định trên cơ sở tập trung dân chủ để thảo luận, thống nhất các nội dung có liên quan đến hoạt động của Công ty về các lĩnh vực:

- Về kế hoạch sản xuất: Với mục tiêu đảm bảo công tác sản xuất điện an toàn, liên tục, hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững, trong năm 2021 HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021.

- Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự: Để đáp ứng công tác quản lý, trong năm 2021, HĐQT đã bổ nhiệm 01 cán bộ giữ chức vụ Trưởng phòng Tổng hợp và 01 cán bộ giữ chức vụ Trưởng phòng KH-KT-VT Công ty theo đúng quy trình bổ nhiệm của Công ty.

- Các nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng trụ sở của Công ty.

- Xây dựng định hướng quản trị Công ty của HĐQT trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

d) Thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, trừ trường hợp bận đột xuất (khi không thể tham dự được thì ủy quyền cho người khác tham dự để nắm tình hình cho ý kiến, biểu quyết). Các nghị quyết, quyết định có sự đồng thuận cao trong HĐQT.

e) HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế. Xây dựng chương trình làm việc của HĐQT năm 2021 và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; chỉ đạo xây dựng, ban hành các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đặc điểm của Công ty cổ phần. Trong năm 2021 đã ban hành Quy chế công bố thông tin vào ngày 26/10/2021 và đã sửa đổi, cập nhật, bổ sung các QCQLNB của Công ty.

2. Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc:

a) Trong năm 2021, với tình hình dịch bệnh COVID-19, Ban Giám đốc đã có nhiều biện pháp phòng chống dịch và điều hành hoạt động SXKD đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

b) Thực hiện đầy đủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của

HDQT, có 01 nghị quyết tạm hoãn vô thời hạn do thực hiện không hiệu quả là công tác xây bổ sung nhà cấp 4 tại khu đất 1ha.

c) Thanh toán nợ vay đầy đủ và đúng hạn theo cam kết.

d) Công bố thông tin đầy đủ và đúng thời gian theo quy định của thông tư 96/2020-TT-BTC ngày 16/11/2020 “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”

IV. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2021, các thành viên tham gia đầy đủ 03 cuộc họp và và một số buổi thảo luận trong nội bộ BKS. Theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát, từng thành viên đã chủ động triển khai nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với HDQT, Giám đốc và các người quản lý trong quản trị và điều hành Công ty. Thành viên của BKS không vi phạm nghĩa vụ của kiểm soát viên quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

Các thành viên trong BKS tự đánh giá đã hoàn thành chức năng nhiệm vụ của thành viên trong BKS theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty

V. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HDQT, Ban Giám đốc và các phòng trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội Cổ đông giao. Trong năm BKS không có nhận khiếu nại liên quan đến hoạt động của Công ty và công tác điều hành của HDQT và Ban Giám đốc.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và tài liệu công tác điều hành và kế hoạch kinh doanh cho Ban kiểm soát. HDQT luôn có thông báo mời BKS tham dự các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp quan trọng để Ban kiểm soát nắm bắt thông tin kịp thời hoàn thành tốt nhiệm vụ.

VI. Kiến nghị:

1. Về công tác sản xuất:

Công ty chỉ đạo các đơn vị tập trung theo dõi quản lý, vận hành an toàn, ổn định, thích ứng với hình hình mới đảm bảo kế hoạch sản lượng, doanh thu đề ra.

2. Về công tác đầu tư xây dựng:

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện nghị quyết của HDQT về xây dựng trụ sở Công ty.

3. Công tác đấu thầu, mua sắm:

Đẩy mạnh hơn nữa công tác đấu thầu qua mạng nhằm chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ có tính cạnh tranh cao.

4. Về công tác sửa chữa:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác sửa chữa lớn nhằm nâng cao hệ số khả dụng của các tổ máy.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình trạng vận hành các tổ máy để sớm phát hiện những bất thường, kịp thời khắc phục đảm bảo hiệu quả, an toàn trong sản

xuất, vận hành.

5. Về công tác tài chính kế toán:

Tiếp tục tăng cường công tác quản trị dòng tiền, cân đối kế hoạch dòng tiền, nhằm tối đa lãi tiền gửi có kỳ hạn.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2022 bao gồm các nội dung sau:

1. Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty.
2. Đề xuất, kiến nghị danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2022 của Công ty.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2022 của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
4. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng Cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng Cổ đông.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định.
6. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

Trên đây là báo cáo giám sát về kết quả kinh doanh 2021 của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và Giám đốc năm 2021, kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Hoa



I. Bảng cân đối kế toán

TT	Chi tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Tăng/giảm so với đầu năm	
				Số tiền	Tỷ lệ %
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	<u>288.579.539.412</u>	<u>285.533.889.535</u>	<u>3.045.649.877</u>	<u>1,07</u>
	Tiền và các khoản tương đương tiền	80.085.025.222	70.404.716.146	9.680.309.076	13,75
	Các khoản phải thu ngắn hạn	200.086.687.927	207.137.735.584	(7.051.047.657)	(3,40)
	Hàng tồn kho	7.865.541.212	7.602.725.105	262.816.107	3,46
	Tài sản ngắn hạn khác	542.285.051	388.712.700	153.572.351	39,51
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	<u>1.261.576.644.523</u>	<u>1.389.356.805.342</u>	<u>(127.780.160.819)</u>	<u>(9,20)</u>
	Các khoản phải thu dài hạn	53.500.000	53.500.000	-	
	Tài sản cố định	1.177.403.052.303	1.303.288.094.126	(125.885.041.823)	(9,66)
	- Tài sản cố định hữu hình	1.173.767.963.538	1.299.700.152.153	(125.932.188.615)	(9,69)
	- Tài sản cố định vô hình	3.635.088.765	3.587.941.973	47.146.792	1,31
	Tài sản dở dang dài hạn	2.317.669.508	2.317.669.508	-	
	Tài sản dài hạn khác	81.802.422.712	83.697.541.708	(1.895.118.996)	(2,26)
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	<u>1.550.156.183.935</u>	<u>1.674.890.694.877</u>	<u>(124.734.510.942)</u>	<u>(7,45)</u>
III	NỢ PHẢI TRẢ	<u>729.587.825.539</u>	<u>919.546.524.367</u>	<u>(189.958.698.828)</u>	<u>(20,66)</u>
	Nợ ngắn hạn	178.834.014.275	205.604.203.103	(26.770.188.828)	(13,02)
	Nợ dài hạn	550.753.811.264	713.942.321.264	(163.188.510.000)	(22,86)
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	<u>820.568.358.396</u>	<u>755.344.170.510</u>	<u>65.224.187.886</u>	<u>8,64</u>
	Vốn chủ sở hữu	820.568.358.396	755.344.170.510	65.224.187.886	8,64
	- Vốn góp của chủ sở hữu	630.197.230.000	600.189.420.000	30.007.810.000	5,00
	- Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	10.829.538.120	5.254.120	10.824.284.000	206015,17
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	179.541.590.276	155.149.496.390	24.392.093.886	15,72
	Nguồn kinh phí và quỹ khác				
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	<u>1.550.156.183.935</u>	<u>1.674.890.694.877</u>	<u>(124.734.510.942)</u>	<u>(7,45)</u>



II. Kết quả hoạt động SXKD

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng giảm so với 2020	
			Số tiền	Tỷ lệ %
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	328.406.492.988	318.358.790.493	10.047.702.495	3,16
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	328.406.492.988	318.358.790.493	10.047.702.495	3,16
4. Giá vốn hàng bán	186.404.483.401	186.650.371.703	(245.888.302)	(0,13)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	142.002.009.587	131.708.418.790	10.293.590.797	7,82
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1.800.320.659	1.304.066.092	496.254.567	38,05
7. Chi phí tài chính	26.502.368.674	42.936.368.586	(16.433.999.912)	(38,28)
Trong đó: Chi phí lãi vay	26.501.996.341	42.915.955.921	(16.413.959.580)	(38,25)
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.380.951.258	14.677.232.829	703.718.429	4,79
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	101.919.010.314	75.398.883.467	26.520.126.847	35,17
10. Thu nhập khác	0	3.347.188.996	(3.347.188.996)	(100,00)
11. Chi phí khác	0	2.077.305.473	(2.077.305.473)	(100,00)
12. Lợi nhuận khác	0	1.269.883.523	(1.269.883.523)	(100,00)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	101.919.010.314	76.668.766.990	25.250.243.324	32,93
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	96.724.706.560	72.161.894.859	24.562.811.701	34,04
15. Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu	1.594	1.246	348	27,93

III. Các chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2020	31/12/2021
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	17,05	18,62
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	82,95	81,38
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn	%	54,90	47,07
-	Nguồn vốn CSH /Tổng nguồn vốn	%	45,10	52,93
-	Hệ số nợ phải trả /Vốn CSH	Lần	1,22	0,89
3	Khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,35	1,57
-	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,39	1,61
4	Hiệu quả			
-	Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	22,67	29,45
-	Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	4,31	6,24
-	Tỷ suất LN sau thuế / Vốn CSH (ROE)	%	9,55	11,79
-	Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	23,68	31,03

Số liệu báo cáo tài chính trên đây đã được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam kiểm toán và chấp nhận toàn phần với nội dung sau:

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc
của CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 kết thúc vào ngày 31/12/2021 kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy Điện Buồn Đơn, được lập ngày 18/01/2022, từ trang 08 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

TP. HCM, ngày 18 tháng 03 năm 2022
Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam
Phó Tổng Giám đốc



Lê Văn Tuấn

Số giấy CNĐKHN kiểm toán: 0479-2018-142-1

Kiểm toán viên

Lê Văn Tân

Số giấy CNĐKHN kiểm toán: 4318-2018-142-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN**

Số: .../TT- HĐQT-BDHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH CÁC VẤN ĐỀ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/ ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn.

Kính thưa Quý Cổ đông,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty xin kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2022 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Theo NQ ĐHĐCĐ 2021	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	268.328	330.207	269.149
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	45.114	101.919	52.666
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	42.858	96.725	50.033
4	Cổ tức dự kiến	%	10%	12% (8% tiền mặt, 4% cổ phiếu)	10%

- 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;**
- 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.550.156.183.935
2	Tổng nguồn vốn	1.550.156.183.935
3	Doanh thu và thu nhập khác	330.206.813.647
4	Lợi nhuận trước thuế	101.919.010.314
5	Lợi nhuận sau thuế	96.724.706.560

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
1. Lợi nhuận chưa phân phối:	179.541.590.276
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế các năm trước	82.635.503.390
Điều chỉnh tăng do được hoàn trả thuế TNDN các năm trước	181.380.326
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN năm 2021	96.724.706.560
2. Phân phối lợi nhuận năm 2021:	77.664.528.998
2.1. Trích lập các quỹ	2.040.870.598
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2021)	1.450.870.598
Trích quỹ khen thưởng Người quản lý	590.000.000
2.2 Trả cổ tức	75.623.658.400
Trả cổ tức bằng tiền 8%	50.415.778.400
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 4%	25.207.880.000
Lợi nhuận để lại sau khi phân phối:	101.877.061.278
Thay đổi vốn điều lệ sau khi trả cổ tức bằng cổ phiếu:	
Vốn điều lệ đầu kỳ	630.197.230.000
Vốn điều lệ sau khi chia cổ tức (dự kiến)	655.405.110.000

5. Thông qua kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022.

5.1 Kế hoạch SXKD năm 2022

Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Điện năng thương mại	Triệu kWh	230
2	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	269.149
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	52.666
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	50.033
5	Cổ tức dự kiến	%	10%

5.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

- Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2022: 50.033 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến: 10%
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1,5% lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ thưởng của Người quản lý Công ty: 590 triệu đồng.

6. Thông qua báo cáo tiền thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2021; kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2022.

6.1 Năm 2021

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021, thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Người quản trị Công ty năm 2021: 744.000.000 đồng.

6.2 Kế hoạch năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số người dự kiến	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	7.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	7.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	6.000.000
5	Người quản trị Công ty	1	3.000.000

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Hội đồng Quản trị Công ty kiến nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực trong danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021.

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 4%. Cụ thể như sau:

- **Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31/12/2021 :** 630.197.230.000 đồng.
- **Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021:**
 - Tên cổ phiếu : Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
 - Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Nguồn vốn phát hành : Từ lợi nhuận sau thuế của Công ty
 - Mục đích phát hành : Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu.

- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 4%
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Mục đích sử dụng vốn của đợt : Bổ sung vốn lưu động phát hành cổ phiếu trả cổ tức

• **Phương thức phát hành:**

- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:4 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 4 cổ phiếu mới).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu : 63.019.723 cổ phiếu
hành
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát : 2.520.788 cổ phiếu
hành trả cổ tức
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát : 655.405.110.000 đồng
hành cổ phiếu
- Thời gian dự kiến phát hành : Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức. (Dự kiến phát hành trong năm 2022).

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nội dung như sau:

- Thực hiện tất cả các thủ tục để triển khai phương án phát hành đã được phê duyệt, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh phương án phù hợp theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước;
- Xác định ngày chốt danh sách cổ đông Công ty được hưởng quyền theo đúng quy định;
- Thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan đến việc tăng Vốn Điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty về Vốn điều lệ theo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Vũ Thành Danh**

TỜ TRÌNH

**V/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị
Nhiệm kỳ (2019 – 2024)**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/ ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn;

Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Văn Tuấn;

*Căn cứ Văn bản số 6671/PPC-TCLĐ ngày 28/12/2021 của Công ty Cổ phần
Nhiệt điện Phả Lại về việc chấm dứt đại diện phân vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện
Buôn Đơn.*

Hội đồng Quản trị đương nhiệm gồm các thành viên sau:

- | | |
|------------------------------|-----------------|
| 1. Ông Vũ Thành Danh | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trần Hoài Nam | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Văn Tuấn | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Hoàng Triều | Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Nguyễn Thị Hương Giang | Thành viên HĐQT |

Trên cơ sở Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị của Ông Nguyễn Văn Tuấn, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị các năm còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 đối với Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thành viên HĐQT.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thành Danh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 30 tháng 11 năm 2021

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - **Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn**
 - **Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn**

- *Họ và tên: Nguyễn Văn Tuấn; Sinh ngày 18/08/1961*
Người đại diện phần vốn của Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại
- *Chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần thủy điện Buôn Đôn nhiệm kỳ 2019-2024.*

Tôi sẽ nghỉ hưu từ ngày 01/12/2021 (Theo Quyết định số 5525/QĐ-PPC ngày 19/10/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại về việc cán bộ nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí) và sẽ thôi làm Người đại diện phần vốn của Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại tại Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn kể từ ngày 01/12/2021.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn, tôi làm đơn này xin được từ nhiệm thành viên HĐQT.

Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn xem xét giải quyết.

Trân trọng cảm ơn./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

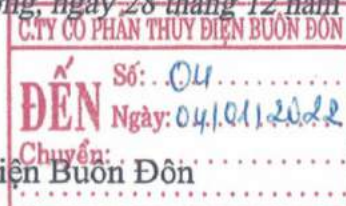


Nguyễn Văn Tuấn

Số: 6671/PPC-TCLD

V/v chấm dứt đại diện phần vốn
tại CTCP Thủy điện Buôn Đôn

Hải Dương, ngày 28 tháng 12 năm 2021



Kính gửi: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (PPC) xin gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng.

Ông Nguyễn Văn Tuấn được cử là Người Đại diện phần vốn của PPC và tham gia HĐQT tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Buôn Đôn nhiệm kỳ 2019-2024. Theo quy định, từ ngày 01/12/2021, ông Tuấn được nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí.

Hội đồng quản trị Công ty đã có quyết định chấm dứt đại diện phần vốn của PPC và thôi tham gia Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn đối với ông Nguyễn Văn Tuấn, kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

Trân trọng thông báo tới Quý Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCLĐ.

NDDPV CỦA EVNGENCO2 TẠI PPC




CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Văn Thủy

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN NHIỆM KỲ 2019-2024 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Buồn Đơn;

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Buồn Đơn (Công ty) tiến hành họp bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2019 – 2024 theo các quy định sau:

1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1 Nguyên tắc:

- Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (viết tắt là HĐQT) phải đảm bảo việc tuân thủ quy định pháp luật và điều lệ Công ty.
- Hình thức thực hiện: bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Kết quả biểu quyết được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham gia trực tiếp hoặc ủy quyền tham dự họp.
- Cổ đông/người được ủy quyền tham dự họp, chỉ được sử dụng một phiếu biểu quyết liên quan đến nội dung bầu cử nhất định (phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội in và gửi cho từng Cổ đông khi Cổ đông thực hiện thủ tục tham dự Đại hội, có mã Cổ đông, có đóng dấu treo của Công ty).
- Danh sách Ban kiểm phiếu phải được Đại hội thông qua, thành viên của Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ ứng cử.
- Việc bầu bổ sung phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và tôn trọng quyền lợi hợp pháp của tất cả Cổ đông.

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử:

Là các Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 21/3/2022) có mặt tại ĐHĐCĐ.

2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT:

2.1 Số lượng: 01 thành viên.

2.2 Điều kiện và tiêu chuẩn:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết là Cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty.

2.3 Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; trên 80% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Hồ sơ và thời hạn nhận hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT:

3.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử HĐQT:

- Đơn ứng cử (đề cử) tham gia HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh 3x4 chụp không quá 3 tháng tính đến ngày ĐHCĐ thường niên 2022 (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ: CMND/ hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, chuyên môn.

3.2 Thời hạn nhận hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử HĐQT:

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 8h00 ngày 08/4/2022.

Hồ sơ gửi về:

Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Địa chỉ: Tầng 7, Khách sạn Biệt Điện, 01 Ngõ Quyền, Phường Thắng Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại: 0262. 3891368

Fax: 0262.3891348

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

3.3 Hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại ĐHĐCĐ thường niên 2022.

4. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên HĐQT được bầu và Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp có thể dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

5. Cách thức tiến hành bầu cử:

5.1 Phiếu bầu cử:

- Mỗi Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên HĐQT (Phiếu bầu cử), trên đó có ghi mã số Cổ đông, số cổ phần (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) và số phiếu có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT. Khi Cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của Cổ đông được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số Cổ đông và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay cho Trưởng Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải sử dụng phiếu bầu theo mẫu in sẵn của Ban tổ chức Đại hội phát được đóng dấu treo của Công ty.

5.2 Cách ghi phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông có thể dồn phiếu bầu một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

- Trường hợp Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào Thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử.

5.3 Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

5.3.1 Phiếu bầu hợp lệ:

Phiếu bầu được coi là hợp lệ khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Sử dụng phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn;
- Bầu cho ứng viên HĐQT có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Phiếu bầu không bị tẩy xóa, cạo sửa. Nếu phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ gạch xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu bầu lại.

5.3.2 Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu được xem là không hợp lệ nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT được bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

6. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

6.1 Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa ĐHĐCĐ đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là Cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử (đề cử) vào HĐQT.

6.2 Ban kiểm phiếu có trách nhiệm sau:

- Tóm tắt quy định về bầu cử;
- Phát phiếu bầu cho Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông;
- Kiểm tra việc bỏ phiếu của các Cổ đông, hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa.

6.3 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu sẽ lập 01 thùng phiếu bầu thành viên HĐQT. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT:

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được bầu.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

8. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

Trong trường hợp có ý kiến của Cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, BKS sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

9. Hiệu lực thi hành:

Quy chế có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2022.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thành Danh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



THƯ ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Tôi tên là:

Ngày sinh:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:

Số CMND: Ngày cấp: Tại:

Trình độ học vấn:

là Cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, số cổ phần sở hữu cho đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông dự họp ngày 21/3/2022 là cổ phần, tương ứng với% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2019-2024) của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Trân trọng.

Hồ sơ kèm theo:

....., ngày ... tháng ... năm 2022

NGƯỜI ỨNG CỬ

1. Sơ yếu lý lịch theo mẫu
2. Hộ khẩu thường trú
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của người ứng cử.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN CỬ ĐẠI DIỆN THAM GIA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUÔN ĐÔN

Kính gửi: Ban tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Tôi/ chúng tôi là nhóm Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, số cổ phần sở hữu cho đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông dự họp 21/3/2022 là cổ phần, tương ứng với % vốn điều lệ của Công ty theo danh sách đính kèm.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông (Bà):

CMND/CCCD số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn:

Chuyên ngành:

Tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Chúng tôi cam đoan mọi thông tin nêu trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của những thông tin trên.

Trân trọng!

....., ngày ... tháng ... năm 2022

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm Cổ đông đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ đính kèm:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai (theo mẫu)
2. Hộ khẩu thường trú của người được đề cử
3. Bản sao hợp lệ CMND/ hộ chiếu của người được đề cử.
4. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, chuyên môn của người được đề cử.

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

[illegible]

Ảnh 3 x 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

CÔNG TY

CP THỦY ĐIỆN

PHÂN ĐO

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Đang chờ ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn)

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
3. Ngày sinh:
4. Quốc tịch:
5. Chức vụ:
6. CMND/CCCD số: ngày cấp: nơi cấp:
7. Quê quán: :
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc:
10. Trình độ học vấn:
11. Trình độ chuyên môn:

Thời gian	Trường/ Nơi đào tạo	Bằng cấp

12. Quá trình công tác:

[illegible]

13. Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: .

14. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):

15. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có):
16. Thù lao và các khoản lợi ích khác:
17. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):
18. Số cổ phần nắm giữ của bản thân: chiếm tỷ lệ/tổng số cổ phần của Công ty
19. Những người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ trong Công ty	Tỷ lệ nắm giữ (%)
.....	Cha/mẹ		
.....	Vợ (chồng)		
.....	Anh/Em		
.....	Con		
.....	...		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ sơ đính kèm: (CMND, bằng cấp,...)

... .., ngày ... tháng ... năm 2022

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐƠN



PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ (2019-2024)

Tên cổ đông:.....

Mã cổ đông:.....

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện: CP

Tổng số phiếu bầu: (*)

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị

Số phiếu bầu

1. Ông/Bà:

2. Ông/Bà:

Đấu Lắc, ngày ... tháng ... năm 2022

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

* Trong số các ứng cử viên ở trên, nếu cổ đông bầu ai thì ghi số phiếu bầu vào ô trống bên cạnh , cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, miễn là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó ghi tại mục (*).

TỜ TRÌNH

**V/v bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị
Nhiệm kỳ (2019 – 2024)**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/ ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Tuấn;

Căn cứ Văn bản số 1083/PPC ngày 21/3/2022 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại về việc cử người đại diện phần vốn và tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn;

Căn cứ Thư ứng cử của Ông Trịnh Hoàng Nhân ngày 18/3/2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung tại ĐHCĐ năm 2022: 01 người.

2. Danh sách đề cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

- Ông Trịnh Hoàng Nhân (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

3. Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT được tập hợp theo tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT và đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT đã được ĐHCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên năm 2022;
- Các thành viên HĐQT; BKS; GD
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Thành Danh

Số: 1083/PPC-TCLD

Hải Dương, ngày 29 tháng 3 năm 2022

V/v cử NĐDPV và tham gia ứng cử
thành viên Hội đồng quản trị Công ty
Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Căn cứ Văn bản số 47/BDHC-P1 ngày 14/3/2022 của Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn;

Căn cứ Quyết định số 1005/QĐ-PPC ngày 17/3/2022 của Hội đồng quản trị về việc cử Người đại diện phần vốn và tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại cử ông Trịnh Hoàng Nhân - Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư là Người đại diện phần vốn tại Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn (BDHC) và tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị BDHC tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Trân trọng./.

Gửi kèm:

- Đơn ứng cử tham gia HĐQT;
- Sơ yếu lý lịch ông Trịnh Hoàng Nhân;
- Bản sao hợp lệ CCCD, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn, chuyên môn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCLD.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Vũ Xuân Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Tôi tên là: TRỊNH HOÀNG NHÂN

Ngày sinh: 28/10/1979

Địa chỉ thường trú: Phường Phả Lại – Thành phố Chí Linh – Tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0915.190.306

Số CMND: 027079000134 Ngày cấp 04/9/2015 Tại cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng, Thạc sỹ Quản lý kinh tế

Là Cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn, số cổ phần sở hữu cho đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông dự họp ngày 21/3/2022 là 9.453.083 cổ phần, tương ứng với 15% vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Tôi ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT của Công ty.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2022-2027 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Trân trọng.

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch theo mẫu
2. Hộ khẩu thường trú
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của người ứng cử.

Hải Dương, ngày 29/03/2022

NGƯỜI ỨNG CỬ



Trịnh Hoàng Nhân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn)

- Họ và tên: TRỊNH HOÀNG NHÂN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/10/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
- CMND/CCCD số: 027079000134 ngày cấp: 04/9/2015 nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quê quán: Phường Hòa Long – Thành phố Bắc Ninh – Tỉnh Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: Phường Phả Lại – Thành phố Chí Linh – Tỉnh Hải Dương
- Số điện thoại liên lạc: 0915.190.306
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng, Thạc sỹ Quản lý kinh tế

Thời gian	Trường/Nơi đào tạo	Văn bằng chứng chỉ
Từ 1997-2001	Đại học dân lập Đông Đô	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
Từ 2018-2019	Đại học kinh tế và quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên	Thạc sỹ Quản lý kinh tế
Từ 2020-2021	Học viện Chính trị Khu vực I - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Cao cấp Lý luận chính trị

12. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 09/2001- 09/2002	Nhân viên phòng Tổng hợp, Ban chuẩn bị sản xuất nhà máy Nhiệt điện Phả Lại 2	Nhân viên
Từ 10/2002- 12/2015	Chuyên viên phòng Kế hoạch vật tư – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	Chuyên viên

Từ 01/01/2016- 30/4/2018	Phó trưởng phòng, phòng Kế hoạch vật tư – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	Phó trưởng phòng
01/5/2018- 31/01/2019	Phó trưởng phòng phụ trách, phòng Kế hoạch vật tư – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	Phó trưởng phòng phụ trách
Từ 01/02/2019 – nay	Trưởng phòng, phòng Kế hoạch vật tư – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	Trưởng phòng

13. Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không
14. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
15. Các khoản nợ với Công ty (nếu có): Không
16. Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
17. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không
18. Số cổ phần nắm giữ của bản thân: 9.453.083, chiếm tỷ lệ 15%/tổng số cổ phần của Công

ty.

19. Những người có liên quan:

Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ trong Công ty	Tỷ lệ nắm giữ
Trịnh Đức Quý	Cha	0	0
Cáp Thị Việt	Mẹ	0	0
Trần Thị Thanh Phúc	Vợ	0	0
Trịnh Thị Ngọc Hân	Em gái	0	0
Trịnh Hoàng Dũng	Con trai	0	0
Trịnh Hoàng Hương Giang	Con gái	0	0

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hải Dương, ngày 29 tháng 3 năm 2022

Hồ sơ đính kèm:

1. Bản sao Chứng minh nhân dân
2. Bản sao sổ Hộ khẩu
3. Bản sao Hộ chiếu
4. Bản sao Bằng tốt nghiệp Đại học
5. Bản sao Bằng Thạc sĩ
6. Bản sao Bằng tốt nghiệp Cao cấp

Lý luận chính trị

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)

Trịnh Hoàng Nhân

BẢN SAO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: 027079000134

Họ và tên khai sinh: **TRỊNH HOÀNG NHÂN**
Họ và tên gọi khác:

Ngày, tháng, năm sinh: 28/10/1979
Giới tính: **Nam** Dân tộc: **Kinh**
Quê quán: **Hòa Long, Thành phố Bắc Ninh
Bắc Ninh**
Nơi thường trú: **Phả Lại, Chí Linh
Hải Dương**
Có giá trị đến: 04/09/2030



Đặc điểm nhân dạng: Sẹo chàm cách 3cm trên sau
đuôi lông mày phải

Ngày 04 tháng 09 năm 2015
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
ĐKQL CƯ TRÚ VÀ ĐQG VỀ DÂN CƯ


Vũ Xuân Dung

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực...*1957*...Quê quán...*CT/BS*
Ngày: 30-09-2021
UBND - P. PHẢ LẠI - TP. CHÍ LINH - T. HẢI DƯƠNG



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Nhân

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Đại học Dân lập Đông Đô
cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo..... CHINH QUY
ngành..... *Đại chính ngân hàng*
hạng..... *Khá* năm tốt nghiệp..... *2001*
và công nhận danh hiệu

Giải thưởng kinh tế

cho..... *Trình Hoàng Nhân*
sinh ngày..... *28-10-1979* tại..... *Bắc Ninh*
Đã học TRƯỜNG ĐẠI HỌC ngày..... *08* tháng..... *08* năm..... *2001*
Hiệu trưởng.....
Khoa trưởng.....



GS.TSKH. *Trần Văn Đức*



CHỨNG THỰC BẢN SAO
Số hiệu bằng..... *298*
Số chứng thực..... *CT/SC/TBS*
B..... *350591* tháng..... *01* năm..... *2001*
Số vào sổ..... *3374*

Chữ ký của người được cấp bằng



PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Công Hải

BẢN SAO

DẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08-8-2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC I

cấp

BẢNG TỐT NGHIỆP

CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Cho đăng chí: **TRỊNH HOÀNG NHÂN**

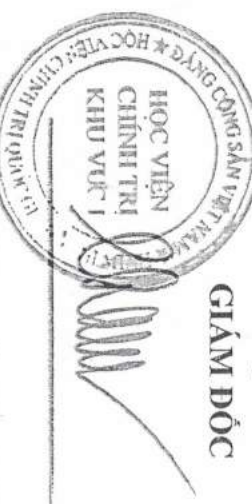
tháng, năm sinh: 28/10/1979 Tại: Bắc Ninh

Loại hình đào tạo: Không tập trung Xếp loại: Khá

Khóa học: 2019 - 2021

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

GIÁM ĐỐC



PGS.TS Nguyễn Vĩnh Thanh



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 1350... Quyển số: 01... SCT/BS

Ngày: 22-07-2021

UBND - P. PHẠM LAM - TP. CHÍ LÍNH - T. HÀI ĐÔNG



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Nhân

Số hiệu bằng

A.085831

Số vào sổ

47167

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

THE RECTOR
THAI NGUYEN UNIVERSITY
UNIVERSITY OF ECONOMICS AND BUSINESS ADMINISTRATION
confers
COPY

THE DEGREE OF MASTER OF
ECONOMIC MANAGEMENT

Upon: Mr. TRINH HOANG NHAN
Born on: 28 October 1979

Số: 1364/BS-DHKT&QTKD
SAO TỪ SỞ GỐC CẤP BẰNG THẠC SĨ
Thái Nguyên, ngày 19 tháng 4 năm 2019



Serial number: A 6822
Reference number: 1381
PGS.TS. Trần Quang Huy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

BẰNG THẠC SĨ

QUẢN LÝ KINH TẾ

Cho ông: TRỊNH HOÀNG NHAN
Sinh ngày: 28 / 10 / 1979

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 4 năm 2019
HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Số hiệu: A 6822
Số vào sổ cấp bằng: 1381
PGS.TS. Trần Quang Huy

CÔNG AN TỈNH HẢI DƯƠNG

SỔ HỘ KHẨU

Số: 270360668

Họ và tên chủ hộ: TRINH HOÀNG THÂN

Nơi thường trú: LDC Số 5

Phường Phố Mới
Thị xã Chí Linh
Tỉnh Hải Dương



Thượng tá: NGUYỄN VĂN HẢI

Hồ sơ hộ khẩu số: 08
Số đăng ký thường trú số: 081 Từ số: 08

CHỦ HỘ

Họ và tên: TRINH HOÀNG THÂN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 28/10/1979 Giới tính(Nam/ nữ): Nam

Quê quán: Thôn Lãng - Xã Phương Bắc - Huyện

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không

MND số: 142 651 018 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:



Chuyển đến ngày 21/5/2015 Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: 12 Phố Phố Mới Phường Phố Mới

Xã Chí Linh Thị xã Chí Linh

CÁN BỘ DĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đang Thi Thu Hộ Thượng tá: NGUYỄN VĂN HẢI

Lý do xóa EK thường trú:

CÁN BỘ DĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng: năm:

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)

BẢN SAO

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Vợ

Họ và tên: TRẦN THỊ THANH PHÚC

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 22/4/1984 Giới tính (Nam/ nữ): Nữ

Quê quán: Trung Nghĩa - TP. Hùng Yên - Hưng Yên

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: 142188391 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày 28/7/2015 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: T. Đền Phả Lại - P. Phả Lại

P. Chu' Linh - H. Từ Duệng

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 11 tháng 7 năm 2015

TRƯỞNG CÔNG AN P. Chu' Linh

(Ký, đóng dấu)

Đặng Thị Thu Hà Thường tá NGUYỄN VĂN HẢI

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: TRẦN HOÀNG DƯƠNG

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 19/3/2006 Giới tính (Nam/ nữ): Nam

Quê quán: Thị xã Long - Yên Phong - Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày 28/7/2015 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: T. Đền Phả Lại - P. Phả Lại

P. Chu' Linh - H. Từ Duệng

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 11 tháng 7 năm 2015

TRƯỞNG CÔNG AN P. Chu' Linh

(Ký, đóng dấu)

Đặng Thị Thu Hà Thường tá NGUYỄN VĂN HẢI

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: TRINH HOANG THUONG GIANG

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 14/9/2008 Giới tính(Nam/nữ): Nữ

Quê quán: Hoa Long - Yên Phong - Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không

CMND số: Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:



Chuyển đến ngày: 21/7/2015 Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Từ đến: Hoa Lai - 1 Hoa Lai

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đang Thái Thu 21/6 Thường tá NGUYỄN VĂN HẢI

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng: năm:

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Họ và tên:

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

CMND số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Hộ chiếu số:

Tôn giáo:

Giới tính(Nam/nữ):

Nơi thường trú trước khi

chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng: năm:

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)



Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng: năm:

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Công Hải



Hộ chiếu này là tài sản của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chỉ cấp cho công dân Việt Nam.

This passport remains the property of the Socialist Republic of Vietnam and is issued to a Vietnamese citizen only.

Hộ chiếu này có giá trị đi đến tất cả các nước, trừ khi có quy định khác.

This passport is valid for all countries unless otherwise endorsed.

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền liên quan cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ cần thiết.

The Government of the Socialist Republic of Vietnam requests all competent authorities concerned to allow the bearer of this passport to pass freely and to afford him/her such assistance and protection as may be necessary.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



HỘ CHIẾU
PASSPORT

Số
N^o C 0 6 2 2 8 2 8

C0622828<6VNM7910281M2509091142652018<<<<<<12